

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN HUY THÔNG

**DẠY HỌC CÁC TÁC PHẨM TRUYỆN THỜI KÌ ĐỔI MỚI
TRONG CHƯƠNG TRÌNH, SÁCH GIÁO KHOA
BẬC TRUNG HỌC THEO ĐẶC TRƯNG THỂ LOẠI**

Chuyên ngành: LL & PPDH Văn - Tiếng Việt

Mã ngành: 60 14 01 11

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: TS. Hoàng Hữu Bội

THÁI NGUYÊN - 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu thực sự của cá nhân, được thể hiện dưới sự hướng dẫn khoa học của TS Hoàng Hữu Bội

Các số liệu và kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận văn là trung thực và chưa từng công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Các thông tin, số liệu trích dẫn trong luận văn đều đã được trích rõ nguồn gốc.

Tôi xin chịu trách nhiệm về nghiên cứu của mình.

Thái Nguyên, tháng 6 năm 2016

TÁC GIẢ LUẬN VĂN

Nguyễn Huy Thông

LỜI CẢM ƠN

Với tất cả tấm lòng kính trọng và lòng biết ơn sâu sắc, tôi xin chân thành cảm ơn sự hướng dẫn khoa học, tận tình và độ lượng của thầy giáo TS. Hoàng Hữu Bội trong quá trình thực hiện luận văn này.

Tôi xin chân thành cảm ơn các thầy giáo, cô giáo khoa Ngữ văn trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên và các thầy giáo, cô giáo trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã tận tình, tạo điều kiện thuận lợi, hướng dẫn, giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu đề tài này.

Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn đến gia đình, đồng nghiệp và bạn bè đã luôn ở bên tôi, động viên, giúp đỡ, khích lệ tôi trong những ngày học tập tại trường.

Thái Nguyên, tháng 6 năm 2016

Tác giả luận văn

Nguyễn Huy Thông

MỤC LỤC

Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn.....	ii
Mục lục	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài:	1
2. Lịch sử vấn đề:.....	2
3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu	6
4. Mục đích nghiên cứu:	6
5. Nhiệm vụ nghiên cứu.....	6
6. Phương pháp nghiên cứu	6
7. Cấu trúc luận văn	7
PHẦN NỘI DUNG	8
Chương 1. Cơ sở lí luận và cơ sở thực tiễn của phương pháp dạy học các tác phẩm truyện thời đổi mới	8
1.1. Cơ sở lí luận.....	8
1.2. Cơ sở thực tiễn của việc dạy học truyện thời kì đổi mới	20
Chương 2. Định hướng dạy học các tác phẩm truyện thời đổi mới trong sách giáo khoa ngữ văn bậc trung học	44
2.1. Giới thiệu khái quát nội dung và nghệ thuật của bốn tác phẩm	44
2.2. Định hướng dạy học từng tác phẩm	52
2.2.1. Định hướng dạy học “Bến quê”	52
2.2.2. Định hướng dạy truyện “Chiếc thuyền ngoài xa” của Nguyễn Minh Châu ..	59
2.2.3. Định hướng dạy học truyện ngắn “Một người Hà Nội”	67
2.2.4. Định hướng dạy học tiểu thuyết “Mùa lá rụng trong vườn” của Ma Văn Kháng	74

Chương 3. Thực nghiệm sư phạm	80
3.1. Thiết kế bài học “Chiếc thuyền ngoài xa” của Nguyễn Minh Châu ở lớp 12 ..	80
3.2. Quá trình và kết quả dạy thực nghiệm bài học:.....	85
3.2.1. Mục đích thực nghiệm:	85
3.2.2. Đối tượng, địa điểm, thời gian thực nghiệm:	85
3.2.3. Kết quả thực nghiệm.....	86
3.2.4. Kết luận chung về thực nghiệm.....	89
PHẦN KẾT LUẬN	91
THƯ MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	93

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Về mặt lí luận

Đối với phương pháp dạy học trong thời điểm hiện nay, việc phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh là việc làm cần thiết và cấp bách. Trong quá trình nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học, các nhà lí luận về phương pháp dạy học đã khẳng định vai trò to lớn cũng như ý nghĩa quan trọng của việc dạy học theo đặc trưng thể loại trong môn Ngữ văn ở PTTH đối với quá trình nhận thức cũng như hoàn thiện nhân cách ở học sinh. Chính vì vậy, dạy học Ngữ văn theo đặc trưng thể loại đã trở thành xu thế tiếp cận và giải mã văn bản mà nhiều giáo viên quan tâm. Chúng tôi muốn vận dụng lí luận về phương pháp dạy học tác phẩm văn chương theo thể loại vào một loại hình cụ thể. Vì vậy, chúng tôi chọn đề tài “*Dạy học các tác phẩm TRUYỆN thời đổi mới trong chương trình, sách giáo khoa Ngữ văn bậc Trung học theo đặc trưng thể loại*” mong đóng góp một tiếng nói nhỏ bé để làm sáng tỏ thêm lí luận về phương pháp dạy học tác phẩm theo thể loại.

1.2. Về mặt thực tiễn

- Theo chương trình, sách giáo khoa mới môn Ngữ văn (từ năm 2002) thì số các tác phẩm **truyện** thời kì đổi mới đã được lựa chọn ở cả hai bậc THCS và THPT.

Thực tiễn sư phạm cho chúng ta thấy rằng, việc dạy học văn hiện nay trong nhà trường phổ thông vẫn bộc lộ ít nhiều hạn chế, đặc biệt là với những tác phẩm truyện thời kì đổi mới. Khi dạy những tác phẩm này cái khó đặt ra là truyện ở thời kì đó đổi mới ở chỗ nào? Truyện thời kì này có những đặc sắc gì? Làm thế nào để học sinh cảm nhận được điều đó? Để giải quyết thấu đáo những vấn đề đó là việc không phải dễ dàng đối với giáo viên. Chính vì vậy, mà chúng tôi chọn đề tài này nhằm góp thêm một tiếng nói vào việc giải quyết những vấn đề ấy.

2. Lịch sử vấn đề

2.1. Những công trình nghiên cứu truyện thời kì đổi mới

Truyện thời kì đổi mới là một trong những chặng đường phát triển vượt bậc của truyện Việt Nam hiện đại. Chặng đường này, truyện đã đi sâu vào việc phản ánh hiện thực đời sống con người. Bởi vậy đã có nhiều nhà nghiên cứu văn học quan tâm.

* Cuốn “*Giáo trình văn học Việt Nam hiện đại tập II, từ sau cách mạng tháng Tám 1945*” (Do Nguyễn Văn Long chủ biên, (Nhà xuất bản Đại học Sư phạm 2010). Ở chương IX, phần 3, nói về những đặc điểm cơ bản của Văn học Việt Nam từ sau 1975, tác giả Nguyễn Văn Long đã viết như sau:

thu “... *Từ sau 1975, nhất là từ giữa những năm 80 trở đi, dân chủ hóa là xu thế lớn của xã hội và trong đời sống tinh thần của con người... dân chủ hóa đã thấm sâu và được thể hiện ở nhiều cấp độ và bình diện của đời sống văn học. Văn học thời này cũng không hề từ bỏ vai trò vũ khí tinh thần – tư tưởng của nó, nhưng nó được nhấn mạnh trước hết ở sức mạnh khám phá thực tại và thức tỉnh ý thức về sự thật, ở vai trò dự báo, dự cảm. Thêm nữa, trong xu hướng dân chủ hóa của xã hội, văn học còn được xem là một phương tiện cần thiết để tự biểu hiện, bao gồm cả việc phát biểu tư tưởng, quan niệm, chính kiến của mỗi người nghệ sĩ về xã hội của con người... Cùng với những thay đổi trong quan niệm về nhà văn thì quan niệm về hiện thực như là đối tượng khám phá của văn học cũng được mở rộng và mang tính toàn diện.... Xu hướng dân chủ hóa cũng đưa đến sự nở rộ của các phong cách, bút pháp, bộc lộ hết mình các cá tính. Sáng tạo của nhà văn cùng với việc ra sức tìm kiếm, thử nghiệm nhiều hình thức và thủ pháp thể hiện mới, kể cả tiếp thu và vận dụng những yếu tố của các trường phái nghệ thuật hiện đại phương Tây.” [Tinh thần nhân bản và sự thức tỉnh ý thức cá nhân là nền tảng tư tưởng và cảm hứng chủ đạo, bao trùm trong nền văn học giai đoạn này] (28, tr233 – 234).*

“... *Sự thức tỉnh trở lại ý thức cá nhân đã mở ra cho văn học nhiều đề tài và chủ đề mới, làm đổi thay quan niệm về con người. Văn học ngày càng đi tới*

một quan niệm toàn vẹn và sâu sắc hơn về con người... Con người là điểm xuất phát, là đối tượng khám phá chủ yếu, vừa là đích cuối cùng của văn học, đồng thời cũng là điểm quy chiếu, là thước đo giá trị mọi vấn đề xã hội, mọi sự kiện và biến cố lịch sử.” [28, tr234,235]

“... Văn học đã ngày càng gia tăng tính hiện đại. Văn xuôi có nhiều đổi mới về nghệ thuật tự sự, từ sự thay đổi điểm nhìn trần thuật đến xây dựng nhân vật, độc thoại nội tâm và dòng ý thức, tính đa thanh, đa dạng điệu...”

Như vậy, tác giả Nguyễn Văn Long đã khái quát những thay đổi của văn học thời đổi mới và khẳng định:

Văn học Việt Nam từ sau 1975, nhất là giữa những năm 80 trở lại đây, đã đi những bước tiếp xa hơn trên con đường hiện đại hóa nền văn học dân tộc, đã hòa nhập đầy đủ vào tiến trình văn học thế giới

* Cuốn *“Văn học Việt Nam 1975-1985, tác phẩm và dư luận”*, (NXB Hội nhà văn, 1997) tác giả Phan Cư Đệ cho rằng:

“Cách khai thác những vấn đề chiến tranh trong mối tương quan quá khứ - hiện tại như thế làm cho truyện ngắn của ta sau 1975 có một bước phát triển mới, ngày càng hiện đại hơn, đáp ứng nhu cầu của bạn đọc ngày càng tốt hơn. Bởi nó không dừng lại ở trực giác mà đi sâu vào tâm lí, tiềm thức”

* Cuốn *“Văn học Việt Nam hiện đại – nhận thức và thẩm định”*, (NXB khoa học xã hội, 2001) tác giả Nguyễn Tuấn Anh khi ghi nhận công lao của truyện ngắn trong thời kì đầu của quá trình đổi mới văn học đã cho rằng:

“Truyện ngắn mở ra những mũi thăm dò, khai thác và đặt ra nhiều vấn đề đạo đức thế sự nhanh chóng đạt đến độ chín cả trong hình thức và nội dung”.

* Cuốn *“Văn học Việt nam thế kỉ X đến thế kỉ XX”*, (NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 1999) tác giả Phạm Mạnh Hùng cũng đã nhận định:

“Truyện ngắn vẫn xuất hiện đều đặn trong các báo, tạp chí văn nghệ trong Nam ngoài Bắc với một số lượng không nhỏ. Trong khoảng 5 năm đầu của thời kỳ hòa bình, truyện ngắn vẫn tiếp tục những đề tài và chủ đề phong

cách, bút pháp và giọng điệu như đã thấy trong văn học trước đó. Nhưng từ năm 80 bắt đầu xuất hiện nhiều truyện ngắn có dấu hiệu mới về tư tưởng, về nghệ thuật... Các tác phẩm đã đi vào những đề tài mới của cuộc sống sau chiến tranh, hay vẫn viết về chiến tranh, nhưng với cách nhìn mới với những mối quan tâm, suy tư, trần trụi mới. Số phận con người trong cuộc sống được chú ý khai thác ở góc độ không chỉ ở cái phi thường mà còn ở cái bình thường”

* Trong bài “*Những thành tựu của truyện ngắn sau 1975*” (tạp chí văn học tháng 9-1996) tác giả Bích Thu cho rằng:

“Trong một thời gian không dài truyện ngắn đã làm được nhiều vấn đề mà tiểu thuyết chưa kịp làm, đã tạo ra nhiều phong cách sáng tạo có giọng điệu riêng. Xét trong hệ thống chung các loại hình văn xuôi, nghệ thuật truyện ngắn đã đạt được nhiều những thành tựu đáng kể trong nghệ thuật xây dựng cốt truyện, trong cách nhìn nghệ thuật về con người và trong sáng tạo ngôn ngữ... Truyện ngắn có xu hướng tự nói mở, đa dạng hơn trong cách thức diễn đạt...”

* Sách giáo khoa Ngữ văn lớp 12, tập I – Bộ cơ bản (NXB Giáo dục, 2008) đã có những nhận định về văn xuôi đổi mới như sau:

“.....Một số cây bút văn xuôi đã có cách tiếp cận mới với hiện thực đời sống. Nguyễn Minh Châu có “Bến quê”, “Người đàn bà trên chuyến tàu tốc hành”, Nguyễn Mạnh Tuấn có “Đứng trước biển”, “Cù lao tràm”, Nguyễn Khải có “Gặp gỡ cuối năm”, Lê Lựu có “Thời xa vắng” và thực sự khởi sắc ở giai đoạn từ năm 1986 – 2000 với những tác phẩm có hướng viết mới mẻ mà trước đó chưa hề có: “Chiếc thuyền ngoài xa” của Nguyễn Minh Châu, “Trống về hưu” của Nguyễn Huy Thiệp, “Mảnh đất lắm người nhiều ma” của Nguyễn Khắc Trường, “Nỗi buồn chiến tranh” của Bảo Ninh...”

Văn xuôi nói chung và truyện nói riêng viết về thời kì đổi mới đã được nhiều các nhà nghiên cứu trần trụi, tìm hiểu để khẳng định giá trị. Các công trình nghiên cứu đó đã góp những kiến thức bổ ích, quý báu giúp người thực hiện luận văn có những hiểu biết về truyện thời kì đổi mới. Trong luận văn này,

người làm luận văn sẽ đặt trọng tâm vào việc khảo sát: “Dạy học các tác phẩm thời kì đổi mới trong sách giáo khoa bậc phổ thông theo đặc trưng thể loại”

2.2. Những tài liệu nghiên cứu về phương pháp dạy học TRUYỆN thời kì đổi mới

* Sách giáo viên:

- Bộ sách giáo viên Ngữ văn bậc THCS. (Tác giả Nguyễn Khắc Phi tổng chủ biên, Nhà xuất bản Giáo dục, 2006).

- Sách giáo viên Ngữ văn 12, tập II. Bộ nâng cao. (Tác giả Trần Đình Sử tổng chủ biên, Nhà xuất bản giáo dục, 2005).

* Sách tham khảo:

- Bộ sách “*Thiết kế bài học Ngữ văn 9 theo hướng tích hợp*”. (Tác giả Hoàng Hữu Bội, Nhà xuất bản Giáo dục, 2004).

- Bộ sách “*Thiết kế hệ thống câu hỏi Ngữ văn*”. (Tác giả Trần Đình Chung, Nhà xuất bản Giáo dục, 2006).

- Bộ sách “*Thiết kế dạy học Ngữ văn theo hướng tích hợp*”. (Tác giả Trương Đình, Nhà xuất bản Giáo dục, 2005).

- “*Thiết kế dạy học Ngữ văn 12*”. Nâng cao. (Tác giả Hoàng Hữu Bội, Nhà xuất bản Giáo dục, 2008)

- “*Thiết kế dạy học Ngữ văn*”. (Tác giả Phan Trọng Luận, Nhà xuất bản Giáo dục, 2008).

- “*Thiết kế bài giảng Ngữ văn*”. (Tác giả Nguyễn Văn Đường, Nhà xuất bản Hà Nội, 2008).

- Bộ sách “*Hướng dẫn chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Ngữ văn*” của Bộ giáo dục và đào tạo, 2010.

Ở mỗi cuốn sách, các tác giả có cách nhìn khác nhau, lí giải khác nhau. Nhưng đều có chung một mục đích: Giúp người dạy văn biết được điều cốt lõi của đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn trong nhà trường phổ thông hiện nay.